

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Năm, ngày 22/08/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 02

Bài học hôm qua, Hòa Thượng nói, làm thế nào hoá giải oan gia trái chủ và cách chuyển đổi định nghiệp. Hòa Thượng nhắc chúng ta phải dùng tâm chân thành để tu tập, đặc biệt là phải phát nguyện sám hối và hồi hướng. “*Sám hối*” là chúng ta không phạm phải những nghiệp cũ và không tạo nghiệp mới. Nếu chúng ta sám hối nhưng chúng ta vẫn làm những việc sai lầm, vẫn tạo nghiệp thì chúng ta chưa chân thật sám hối.

Chúng ta phát tâm sám hối là chúng ta phải hoàn toàn chuyển đổi tâm, phát tâm vì chúng sanh lo nghĩ, vì phát dương Phật pháp, vì chuẩn mực Thánh Hiền. Chúng ta chân thật sám hối thì chúng ta mới có công đức, phước báu hồi hướng cho oan gia trái chủ. Chúng ta chân thật sám hối thì chúng ta có thể mang nghiệp cũ vãng sanh. Từ ngày chúng ta niệm Phật mà chúng ta vẫn tạo tội thì đó là nghiệp mới, chúng ta không thể mang nghiệp mới vãng sanh. Có người nói, có thể mang nghiệp mới vãng sanh họ nói như vậy vì họ vẫn đang tiếp tục tạo nghiệp. Họ sẽ phải chịu trách nhiệm nhân quả rất khủng khiếp vì câu nói này! Người thế gian thường nhờ người khác sám hối giúp, họ không tự phát tâm sám hối.

Định nghiệp là không thể thay đổi. Chúng ta đã tạo nghiệp, chúng ta cố gắng chuyển đổi tâm, từ đó chuyển đổi hành động tạo tác. Chúng ta không thể “*Tà tà tu hành, tà tà tạo nghiệp*”. Chúng ta không xác quyết, nỗ lực theo một pháp tu mà chúng ta thường chạy theo những pháp tu mới thì chúng ta không thể có thành tựu.

Chúng ta đã gặp được pháp được truyền thừa qua nhiều đời và có những vị Tổ Sư đức hạnh thì chúng ta một lòng một dạ đi theo. Thầy Lý Bình Nam nói: “*Xưa nay Tổ Sư Đại Đức chuyên tu, chuyên hoằng Tịnh Độ, ngày nay ta đi theo mà có vào Địa ngục thì cũng xin tình nguyện theo!*”. Ngài Lý Bình Nam là Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không. Thầy của Ngài Lý Bình Nam chính là Tổ Sư Ấn Quang, vị Tổ thứ 13 của Tịnh Độ. Hòa Thượng học từ Ngài Lý Bình Nam, Ngài Lý Bình Nam học từ Tổ Sư Ấn Quang, chúng ta có một mạch truyền thừa. Chúng ta xác quyết theo một pháp môn thì tâm chúng ta sẽ rất an, không bao chao xao động. Chúng ta phải không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Chúng ta nhìn thấy người khác có thần thông thì tâm chúng ta cũng sẽ không dao động. Người thế gian thường dễ cảm tình dụng sự, họ nghe một người bạn khen một pháp nào đó tốt thì họ dễ tin theo.

Có người hỏi Hòa Thượng: “*Có một đạo tràng, có một số người tu hành không ăn muối, họ cho rằng đây là mật pháp của Như Lai truyền lại, nếu người đó niệm Phật vãng sanh thì có thể nâng cao phẩm vị, vậy đây là chánh tu hay ngoại đạo?*”. Có nhiều giáo phái đề xướng những việc khác lạ. Thí dụ, trong Bà La Môn giáo, có người nằm trên gai, có người ăn lá cây, có người không mặc quần áo, họ cho rằng, nếu thân xác đạt đến cùng tốt của sự khổ đau thì họ sẽ đạt đến tận cùng của sự giải thoát, an vui.

Hòa Thượng nói: “***Thế Tôn trước khi vào Niết Bàn biết được chúng sanh đời sau có rất nhiều khó khăn không thể đột phá, do đó Ngài từ bi dạy bảo chúng ta “Tứ Y Pháp”, bốn pháp để nương theo, giúp chúng ta nhận ra được tà chánh, thiện ác, phải trái, tốt xấu. Điều thứ nhất là “Y pháp bất y nhân”. Pháp là Kinh điển của Phật. Việc không ăn muối có thể nâng cao phẩm vị, chúng ta tra khắp Đại Tạng Kinh xem Phật có nói cách này không? Nếu trong Đại Tạng Kinh không nói thì đây không phải là chánh thuyết mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói. Chúng ta phải tin tưởng Phật không nên tin theo người nào đó!***”.

Hòa Thượng không nói đó là tà pháp hay ngoại đạo, mà Ngài nói chúng ta phải tra trong Đại Tạng Kinh. Đối với những pháp mà trong Kinh điển không ghi chép thì đó không phải là chánh thuyết mà là tà thuyết. Những pháp có trong Kinh điển thì đó là chánh thuyết. Lời nói của những bậc tu hành chân chánh, cả đời hy sinh phụng hiến, đã vãng sanh cũng được coi là chánh thuyết.

Có người nói, họ đang tu theo một pháp giúp họ không già, không bệnh, có người tu pháp này khi 80 tuổi, máu huyết vẫn lưu thông bình thường. Nếu pháp này có thể giúp người không già thì ông Tổ của họ có sống được đến 150 tuổi mà ngồi vuốt râu không? Nhỏ như con người cũng phải trải qua Sinh – Lão – Bệnh- Tử, lớn như vũ trụ cũng phải nằm trong quy luật Thành – Trụ - Hoại – Không. Nhiều người thế gian nhẹ dạ cả tin, gần đây báo chí đưa tin có một nhóm người tin theo một pháp môn mà giáo chủ pháp môn đó được quyền thăng chức cho các thành viên, có quyền nạp thê thiếp.

Hòa Thượng nói: “***Chúng ta muốn biết những điều mà họ nói là Phật pháp hay ngoại đạo thì chúng ta xem họ có y cứ vào Kinh điển hay không. Nếu họ không y theo Kinh điển mà tự mình nghĩ ra một số phương pháp để tu hành thì đây là tà pháp. Chúng ta phải lấy Đại Tạng Kinh làm tiêu chuẩn, thế nhưng ngày nay, rất nhiều người có thể in Đại Tạng Kinh, Kinh điển cũng có thể ngụy tạo!***”.

Muốn biết một điều là tà thuyết hay chánh thuyết thì chúng ta tra trên Kinh điển xem Thích Ca Mâu Ni Phật có dạy bảo như vậy không. Ngày nay, những người có tiền có thể tự dịch Kinh để in. Có người đưa vào Đại Tạng Kinh một số bài viết của họ, của những người quen của họ. Có một quyển sách được in, trong đó nói Tây Phương là để chỉ thế giới phương Tây, phương Đông là chỉ thế giới phương Đông,

những người ở thế giới phương Tây là những người không tạo tội, những người ở thế giới phương Đông là những người đã tạo tội, quyển sách đó hoàn toàn không nói đến thế giới Tây Phương Cực Lạc. Những người chưa từng tiếp nhận Phật pháp, chưa từng tiếp nhận pháp môn Tịnh Độ thì sẽ tin những lời sai đó.

Chúng ta phải lấy Đại Tạng Kinh làm tiêu chuẩn, chúng ta chỉ tin những nội dung nào có trong Đại Tạng Kinh. Chúng ta chỉ là người bình thường, chúng ta không thể tra trong Đại Tạng Kinh nên chúng ta phải chọn một người Thầy có sự truyền thừa. Chúng ta đang tu học theo Hòa Thượng Tịnh Không, Ngài đã một đời hy sinh phụng hiến, chân thật làm lợi ích chúng sanh. Hòa Thượng đến thế gian như một lữ khách và ra đi như một lữ khách. Mấy mươi năm nay và suốt cuộc đời, tôi chỉ học pháp với Hòa Thượng Tịnh Không.

Tôi đang dịch bộ “*Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú*”, có thể cần từ 10 đến 12 năm nữa tôi mới dịch xong. Nếu sau đó, tôi còn sống thì tôi sẽ tiếp tục tu hành theo Hòa Thượng và học lại bộ “*Tịnh Độ Đại Kinh*”. “*Đại Tạng Kinh*” chánh bản có 120 quyển khổ A4, nếu dịch ra thì chúng ta sẽ có hơn 360 quyển. Chúng ta không có năng lực tra Đại Tạng Kinh, Hòa Thượng đã làm điều đó nên chúng ta chỉ cần tin lời Hòa Thượng.

Hòa Thượng nói: “*Việc thứ hai là chúng ta “Y nghĩa bất y ngữ”. Y theo ý nghĩa mà Phật Kinh đã nói, không nên y vào ngôn ngữ*”. Người ngày nay có sai lầm nghiêm trọng là thường y vào ngôn ngữ. Chúng ta muốn hiểu ý nghĩa Kinh thì chúng ta phải tu hành, dần dần đạt đến “*tâm cảm tâm*”.

Hòa Thượng nói: “*Sau khi Kinh du nhập vào nước ta, trải qua nhiều đời phiên dịch, có rất nhiều bản dịch khác nhau. Thí dụ như “Kinh Kim Cang”, nguyên bản chỉ có một Kinh, ở nước ta có đến sáu bản. Ngày nay, quyển “Kinh Kim Cang” mà chúng ta lưu thông là bản dịch của Đại sư Cưu Ma La Thập, Đại sư Huyền Trang cũng dịch một bản, những bản dịch này đều được dịch từ một quyển chánh văn tiếng Phạn, đều là đúng, chỉ là dịch không giống nhau, quan trọng là chúng ta phải “y nghĩa bất y ngữ”. “Kinh Kim Cang” bằng tiếng Phạn chỉ có một bản nhưng khi qua đến đất nước của Hòa Thượng đã có đến sáu bản dịch. Tất cả chúng ta đều không đủ năng lực tra Đại Tạng Kinh vậy nên chúng ta phải nương vào một bậc tu hành công thành quả mãn.*

Ngày Hòa Thượng vãng sanh, mọi người khóc nhưng tôi cảm thấy hoan hỷ vì vị Thầy mà tôi tin theo đã công thành quả mãn. Chúng ta theo một vị Thầy nào đó mà vị Thầy đó có tai tiếng thì học trò sẽ cảm thấy rất thất vọng, cảm thấy như mình bị lừa gạt. Chúng ta phải chọn theo một vị Thầy chân chính tu hành. Hòa Thượng đã hơn 70 năm chuyên tu, chuyên hoằng pháp môn Tịnh Độ, cực lực đề xướng Phật pháp, đề xướng chuẩn mực Thánh Hiền, Ngài thông tông, thông giáo nhưng Ngài chỉ tu pháp môn Tịnh Độ, niệm Phật cầu vãng sanh.

Hòa Thượng giảng Thiên rất hay, thấu tình đạt lý, mọi người mời Ngài đến giảng về Thiên thì Ngài giảng về Thiên. Khi mọi người hỏi: “*Hòa Thượng giảng Thiên hay như vậy sao Ngài không tu Thiên?*”. Hòa Thượng nói: “*Tôi giảng Thiên cho những người có căn tánh Thiên tu còn căn tánh của tôi chỉ hợp với tu pháp môn Tịnh Độ*”. Chúng ta phải chọn người thật tu, thật chứng chứ chúng ta không chọn người nổi tiếng.

Hòa Thượng nói: “*Việc thứ ba là “Y liễu nghĩa, bất y bất liễu nghĩa”. Pháp liễu nghĩa là pháp có thể giúp chúng ta vượt thoát sinh tử, ra khỏi tam giới. Nếu Kinh điển nào đó tốt hơn nhưng quá sâu, ngoài tầm hiểu biết, ngoài sự hành trì của chúng ta, chúng ta không thể tu hành, chúng ta rất khó có được lợi ích thì đây là “bất liễu nghĩa”. Bộ Kinh nào có ý nghĩa sâu, rộng nhưng chúng ta không thể tiếp nhận, không thể tu hành, nếu chúng ta tu hành thì chúng ta cũng không có lợi ích thì đó không phải là liễu nghĩa.*

Hòa Thượng nói: “*Thí dụ như, đối với pháp môn Tịnh Độ, chúng ta đọc “Kinh A Di Đà”, niệm “A Di Đà Phật” rất dễ dàng, thuận tiện, lại có thể liễu thoát sinh tử ra khỏi tam giới, đối với chúng ta mà nói, đây là liễu nghĩa. Cho nên tiêu chuẩn của liễu nghĩa và không liễu nghĩa là ở nơi người. Thế nên, Kinh liễu nghĩa của thời kỳ Mạt pháp chính là Tịnh Độ ngũ Kinh, lão thật niệm Phật thì đây là liễu nghĩa*”. Phật nói ra nói rất nhiều pháp, căn tính chúng ta không thể tiếp nhận hoặc chúng ta tiếp nhận nhưng hành trì không đạt được kết quả thì đều do chúng ta. Nếu chúng ta tin vào Hòa Thượng thì chúng ta một lòng, một dạ nghe theo lời của Ngài, Kinh liễu nghĩa của thời kỳ Mạt pháp chính là tịnh độ năm Kinh.

Hòa Thượng nói: “*Việc thứ tư là “Y trí bất y thức”. Học Phật pháp phải y theo trí tuệ mà làm không nên y theo tình cảm. Nếu y theo cảm tình thì nhất định sẽ có sự thiên lệch dẫn đến sai lầm. Nếu chúng ta y theo lý trí, trí tuệ, có lý tánh thì chúng ta sẽ không bị mê mất phương hướng, không dẫn đến sai lầm. Chúng ta hiểu được những đạo lý này, tà pháp và chánh pháp liền có thể phân biệt được rõ ràng*”.

Người thế gian thường cảm tình dụng sự. Tà pháp thì cảm tình dụng sự. Chánh pháp thì y theo lý trí, y theo trí tuệ. Cảm tình của người chân chính học Phật là tâm đại từ đại bi. Tâm đại từ, đại bi của Thích Ca Mâu Ni Phật đối với tất cả chúng sanh là trước khi nhập Niết Bàn Ngài đã nói ra “*Tứ Y Pháp*”, để chúng sanh đời sau nương vào để biết cách dụng tâm, cách chọn pháp và cách tu hành. Người chân thật có tâm đại từ đại bi thì tình yêu thương của họ sẽ không có bờ bến, họ yêu thương tất cả chúng sanh, không dùng cảm tình riêng để làm việc cá nhân.

Người “*Y trí bất y thức*” không phải là người khô khan, không có tình cảm. Hòa Thượng nói: “*Bạn đừng tưởng chỉ có mình bạn cô độc giữa cuộc đời khổ đau, Phật*

Bồ Tát luôn dõi theo bạn, khi nào bạn chân thật có thể quay đầu, giác ngộ thì Phật Bồ Tát liền đến giúp bạn thoát khỏi sáu cõi luân hồi, ra khỏi tam giới”.

Chúng ta muốn phân biệt chánh thuyết hay tà thuyết thì chúng ta phải căn cứ vào Kinh luận. Có quá nhiều Kinh luận, chúng ta không thể tra thì chúng ta nghe theo lời của Tổ Sư Đại Đức. Chúng ta tu pháp môn Tịnh Độ thì chúng ta nghe theo lời của Tổ Sư Đại Đức Tịnh Độ. Tổ Sư của pháp môn Thiên nói là để những người tu Thiên nghe. Tổ Sư Mật Tông nói là để những người tu pháp môn Mật Tông nghe.

Chánh pháp và tà pháp rất dễ phân biệt. Chánh pháp thì sẽ chân thật giúp mọi người giải thoát, an vui, không có vụ lợi. Hay đơn giản hơn, người tu theo chánh pháp là người thường xuyên tặng quà không thích nhận quà. Cả cuộc đời Hòa Thượng đều đi tặng quà, Ngài đi đến đâu cũng được rất nhiều người tặng quà nhưng Ngài đều để lại. Có những người chỉ nhận quà mà không cho đi hay có người tặng một món quà nhỏ nhưng bên trên có ghi số tài khoản. Món quà đó giống như miếng mồi có gắn lưỡi câu.

Người cố tình nói rằng không ăn muối là “*Mật pháp của Như Lai*” là để tạo ra sự huyền bí. Hòa Thượng nói, Phật pháp không có “*Mật pháp*” vì pháp của Phật nói ra để chúng sanh có thể hiểu. Chúng sanh được giảng một cách thấu tình, đạt lý thì họ mới có thể tu tập, mới có được kết quả tốt.

Hơn hai mươi năm trước, có hai cô lớn tuổi thường đến nhà sách nói chuyện với tôi, cô nói, cô phải trả cho một người 2000 đô-la để có thể họ dạy cho cô Mật pháp, cô đã học pháp đó trong 2 ngày. Trước khi đi nước ngoài, hai cô đó nói, tôi đủ năng lực tiếp nhận pháp này nên họ muốn truyền lại cho tôi. Tôi nói: “*Cô hãy mang đi luôn đi! Tôi chỉ niệm một câu “A Di Đà Phật!”*”. Việc chọn pháp để tu là vô cùng quan trọng và cần thiết, chúng ta không thể sơ sài, qua loa!

Một số người hỏi tôi: “*Con nghe người đó nói có cách tu như vậy?*”. Tôi nói: “*Vậy thì hãy đi hỏi người đó!*”. Họ xen tạp mà họ lại muốn tôi cũng xen tạp! Họ tin người đó thì hãy đến hỏi người đó, tôi không có thời gian rảnh để trả lời! Nếu mọi người tu theo pháp của Hòa Thượng, nội dung nào Hòa Thượng giảng mà mọi người không hiểu thì tôi sẽ trả lời. Đây là cách chúng ta giảm đi sự xen tạp. Người có tâm bao chao như vậy thì cho dù chúng ta giảng thấu tình đạt lý, họ cũng sẽ đi theo những người khác. Một lần, sau khi tôi giảng hơn hai giờ về chủ đề: “*Chúng ta phải xác quyết một câu “A Di Đà Phật”, không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn*”, thì cuối buổi có người hỏi tôi: “*Thưa Thầy! Vậy con có thể trì chú vãng sanh được không!*”.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!